

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 113/2025/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 8 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trịnh Thị Phương U, sinh năm 1997.
Địa chỉ: A C, khối T, phường Đ, Thành phố Đà Nẵng.
Căn cước công dân số: 049197012465 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/9/2021.

- *Bị đơn*: Ông Ngô Quang B, sinh năm 1997.
Địa chỉ: Đường B, thôn B, phường H, Thành phố Đà Nẵng.
Căn cước công dân số: 051097014936 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 14/8/2021.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn, bà Trịnh Thị Phương U và bị đơn, ông Ngô Quang B.

II/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1) Về quan hệ hôn nhân: Bà Trịnh Thị Phương U và ông Ngô Quang B thống nhất thuận tình ly hôn vì mâu thuẫn vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

2) Về con chung: Không có

3) Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4) Về án phí: Bà Trịnh Thị Phương U tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0002044 ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Thi hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng.

Bà Trịnh Thị Phương U được hoàn trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 10 – Đà Nẵng;
- THA Dân sự thành phố Đà Nẵng;
- UBND phường Hội An Tây,
(Số 41/2022);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ + Ấn văn.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Bích Hà